

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1885/TTr-SNN ngày 15 tháng 7 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

1. Lĩnh vực trồng trọt

- a) Phát triển các cây trồng như: Lúa, bắp, mì, mía;
- b) Phát triển các loại rau, củ, quả thực phẩm; các loại nấm ăn là thực phẩm;
- c) Phát triển các loại cây ăn quả; cây công nghiệp lâu năm (không bao gồm cây cao su);
- d) Phát triển các cây trồng dược liệu; nấm dược liệu các loại.

2. Lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản

- a) Phát triển chăn nuôi gia súc (bò, heo) và gà đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh;
- b) Phát triển các loại thủy sản tỉnh có tiềm năng và bản địa;
- c) Phát triển các loại giống mới gia súc, gia cầm.

3. Lĩnh vực lâm nghiệp

- a) Phát triển trồng các loại cây lâm nghiệp theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với chế biến hoặc tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh; cây trồng xen, nuôi, trồng dưới tán rừng;

b) Phát triển giống cây trồng lâm nghiệp để phát triển vùng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu chế biến phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

4. Các ngành hàng, sản phẩm khác theo chuỗi giá trị

a) Phát triển các loại hoa, cây kiểng và sinh vật cảnh tỉnh có tiềm năng, thế mạnh gắn liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm;

b) Phát triển các ngành hàng, sản phẩm mới theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Khuyến khích hỗ trợ phát triển các ngành hàng, sản phẩm

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định.

2. UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân và nông dân tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn giai đoạn 2019-2025; đồng thời tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến các doanh nghiệp, hợp tác xã lập các dự án liên kết, kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết theo quy định trình cấp thẩm quyền xem xét, hỗ trợ các bên tham gia liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

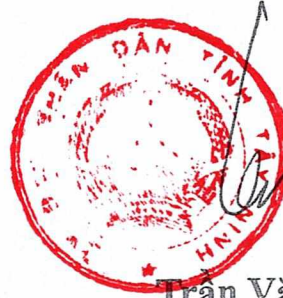
Nơi nhận *thư*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT TU; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP-CVK;
- Lưu: VT, VP, ĐDBQH, HĐND và UBND tỉnh.

14KTTT_V_NAM_QUB

2/6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.



Trần Văn Chiến



Phụ lục
DANH MỤC CÁC NGÀNH HÀNG, SẢN PHẨM QUAN TRỌNG
CẦN KHUYẾN KHÍCH VÀ ƯU TIÊN HỖ TRỢ THỰC HIỆN LIÊN KẾT
GẮN SẢN XUẤT VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	THEO TỪNG LĨNH VỰC NGÀNH HÀNG, SẢN PHẨM	CÁC SẢN PHẨM
1	Lĩnh vực trồng trọt	
a)	Phát triển các cây trồng như: Lúa, bắp, mì, mía	Gạo, bắp, tinh bột mì, đường các loại
b)	Phát triển các loại rau, củ, quả thực phẩm; các loại nấm ăn là thực phẩm	Các loại rau ăn; nấm ăn là thực phẩm
c)	Phát triển các loại cây ăn quả; cây công nghiệp lâu năm (không bao gồm cây cao su)	Các loại trái cây và các sản phẩm từ cây công nghiệp lâu năm
d)	Phát triển các cây trồng được hiệu; nấm được liệu các loại.	Dược liệu và các loại nấm là dược liệu
2	Lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản	
a)	Phát triển chăn nuôi gia súc (bò, heo) và gà đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh	Thịt bò, thịt heo và thịt gà các loại
b)	Phát triển các loại thủy sản tỉnh có tiềm năng và bản địa	Các loại cá, tôm, lươn, ếch, ba ba
c)	Phát triển các loại giống mới gia súc, gia cầm	Các giống mới gia súc- gia cầm
3	Lĩnh vực lâm nghiệp	
a)	Phát triển trồng các loại cây lâm nghiệp theo chuỗi giá trị gắn sản xuất xen, nuôi, trồng dưới tán rừng	Các sản phẩm lâm nghiệp hoặc sản phẩm trồng xen, nuôi, trồng dưới tán rừng

	với chế biến hoặc tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh; cây trồng xen, nuôi, trồng dưới tán rừng	
STT	THEO TỪNG LĨNH VỰC NGÀNH HÀNG, SẢN PHẨM	CÁC SẢN PHẨM
b)	Phát triển giống cây trồng lâm nghiệp để phát triển vùng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu chế biến phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu	Các loại giống cây trồng lâm nghiệp
4	Các ngành hàng, sản phẩm khác theo chuỗi giá trị	
a)	Phát triển các loại hoa, cây kiểng và sinh vật cảnh tỉnh có tiềm năng, thế mạnh gắn liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm	Các loại hoa, cây kiểng và sinh vật cảnh
b)	Phát triển các ngành hàng, sản phẩm mới theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm phù hợp với điều kiện của từng địa phương	Sản phẩm mới từ các ngành hàng